

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 38/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 15/3/2023

V/v tranh chấp: " Hôn nhân và gia đình"

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Doãn Ước, ông Nguyễn Đắc Sửu

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Văn Thỏa. Thư ký, Toà án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương tham gia phiên toà: Bà; Nguyễn Thị Trà - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 184/2022/TLST-HNGĐ, ngày 18/11/2022, về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2023/QĐXX-ST, ngày 28/02/2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1987. Địa chỉ: Xóm Dương Nam, xã TD, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Cảnh K, sinh năm 1976. Địa chỉ: Xóm Dương Nam, xã TD, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn, bản tự khai và lời trình bày của nguyên đơn, chị Nguyễn Thị D trình bày như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị D kết hôn với anh Nguyễn Cảnh K vào ngày 17 tháng 01 năm 2007 trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Võ Liệt, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn thì vợ chồng sống hạnh phúc thời gian đầu, về sau phát sinh mâu thuẫn. Nguyên

nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp. Nay chị Nguyễn Thị D xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, nên xin được ly hôn anh Nguyễn Cảnh K.

- Về con chung: Vợ chồng có 04 con chung là Nguyễn Thị Quỳnh Giao, sinh ngày 20/10/2006; Nguyễn Ngọc Thiên Ân, sinh ngày 12/3/2012; Nguyễn Cảnh Công Chính, sinh ngày 23/01/2016 và Nguyễn An Nhiên, sinh ngày 21/6/2021. Nếu vợ chồng ly hôn chị Nguyễn Thị D có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả bốn con chung và không yêu cầu anh Nguyễn Cảnh K cấp dưỡng nuôi con; nếu không được thì tôi xin được nuôi cháu đầu và cháu cuối, còn giao cho chồng nuôi hai cháu giữa.

- Về chia tài sản và nợ: Chị Nguyễn Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết về chia tài sản và nợ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã triệu tập để công khai chứng cứ và hòa giải, song anh Nguyễn Cảnh K vắng mặt, cho nên không thực hiện được việc công khai chứng cứ và hòa giải. Tại Biên bản lấy lời khai ngày 20/12/2022 anh Nguyễn Cảnh K trình bày như sau:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Cảnh K kết hôn với chị Nguyễn Thị D vào ngày 17 tháng 01 năm 2007 trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Võ Liệt, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn thì vợ chồng sống hạnh phúc thời gian đầu, đến tháng 3 năm 2022 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do nghi ngờ vợ có người khác. Nay chị Nguyễn Thị D xin ly hôn thì anh Nguyễn Cảnh K nhất trí.

- Về con chung: Vợ chồng có 04 con chung là Nguyễn Thị Quỳnh Giao, sinh ngày 20/10/2006; Nguyễn Ngọc Thiên Ân, sinh ngày 12/3/2012; Nguyễn Cảnh Công Chính, sinh ngày 23/01/2016 và Nguyễn An Nhiên, sinh ngày 21/6/2021. Nếu vợ chồng ly hôn anh Nguyễn Cảnh K có nguyện vọng được trực tiếp nuôi hai con Nguyễn Ngọc Thiên Ân và Nguyễn Cảnh Công Chính. Giao cháu Nguyễn Thị Quỳnh Giao và Nguyễn An Nhiên cho chị Nguyễn Thị D trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

- Về chia tài sản và nợ: Anh Nguyễn Cảnh K không yêu cầu Tòa án giải quyết về chia tài sản và nợ.

Ngoài các ý kiến trên, anh Nguyễn Cảnh K không có thêm bất cứ ý kiến hay yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về mặt thủ tục tố tụng. Còn về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử cho chị Nguyễn Thị D được ly hôn anh Nguyễn Cảnh K; giao cho chị Nguyễn Thị D trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Quỳnh Giao và cháu Nguyễn An Nhiên. Giao cho anh Nguyễn Cảnh K trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Cảnh Công Chính và Nguyễn Ngọc Thiên Ân; hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Về tài sản không xem xét; chị Nguyễn Thị D phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập bị đơn để công khai chứng cứ và hòa giải, song do anh Nguyễn Cảnh K vắng mặt, cho nên không thể thực hiện việc hòa giải và công khai chứng cứ. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn đã được tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập hợp lệ, nhưng vẫn vắng mặt, cho nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử bình thường theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Cuộc hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Cảnh K, được xác lập trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 17/01/2007 tại UBND xã Võ Liệt, huyện Thanh Chương. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sống tại xã TD, huyện Thanh Chương. Vợ chồng sống tình cảm bình thường đến tháng 8/2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, không tìm được tiếng nói chung. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập để công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng chị Nguyễn Thị D vẫn nhất quyết xin ly hôn, còn anh Nguyễn Cảnh K vắng mặt, nhưng cũng nhất trí ly hôn; như vậy hai người đều cho rằng tình cảm không còn nữa. Điều đó chứng tỏ tình trạng vợ chồng đã thực sự trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, việc xin ly hôn của chị Nguyễn Thị D, là hoàn toàn phù hợp với Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận cho chị Nguyễn Thị D được ly hôn anh Nguyễn Cảnh K.

[3] Về trách nhiệm nuôi con: Vợ chồng thống nhất có 04 con chung tên là

Nguyễn Thị Quỳnh Giao, sinh ngày 20/10/2006; Nguyễn Ngọc Thiên Ân, sinh ngày 12/3/2012; Nguyễn Cảnh Công Chính, sinh ngày 23/01/2016 và Nguyễn An Nhiên, sinh ngày 21/6/2021.

Xét thấy nguyện vọng được nuôi trực tiếp nuôi cả 04 con của 2 người là hoàn toàn chính đáng, thể hiện tình cảm của người làm cha, làm mẹ đối với các con. Song xét thấy để đảm bảo điều kiện về mọi mặt khi nuôi dạy các con trưởng thành; thì cần giao cho mỗi người nuôi 02 cháu, cần giao cháu nhỏ nhất và cháu lớn nhất cho người mẹ trực tiếp nuôi dưỡng; giao hai cháu giữa cho người bố trực tiếp nuôi dưỡng nuôi dưỡng, là hoàn toàn phù hợp với Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về chia tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết về phần tài sản.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên ;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; Điều 147; 227; 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 51; 56; 81; 82; 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị D được ly hôn anh Nguyễn Cảnh K.

2. Về trách nhiệm nuôi con:

Giao cháu Nguyễn Thị Quỳnh Giao, sinh ngày 20/10/2006 và cháu Nguyễn An Nhiên, sinh ngày 21/6/2021 cho chị Nguyễn Thị D, trực tiếp nuôi dưỡng.

Giao cháu Nguyễn Ngọc Thiên Ân, sinh ngày 12/3/2012 và cháu Nguyễn Cảnh Công Chính, sinh ngày 23/01/2016 cho anh Nguyễn Cảnh K, trực tiếp nuôi dưỡng.

Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Hai bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Về chia tài sản chung: Tòa án không xem xét.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị D, phải chịu: 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí xin ly hôn. Chị Nguyễn Thị D, được trừ đi 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0009260, ngày 18/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

5. Nguyên đơn; có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKS huyện Thanh Chương
- Chi cục THA dân sự
- Các đương sự
- UBND xã Võ Liệt
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Trọng Sơn